

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 398/2025/HSPT
Ngày 29 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Điền
Các Thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng
Ông Ong Thân Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Chuyên, Thư ký viên.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 232/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Dương Thế D và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 369/2025/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Dương Thế D, sinh năm 1979 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Số A Đường H, K, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là: Số A Đường H, K, Phường L, tỉnh Lạng Sơn); nơi ở trước khi bị bắt giam: SH10-50 khu đô thị V - T, xã N, huyện V (nay là xã N), tỉnh Hưng Yên; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Dương Thế T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2006; tiền sự: không; tiền án: ngày 17/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST).

Nhân thân:

- Ngày 18/12/2008 bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án hình sự sơ thẩm số 425/2008/HS-ST);

- Ngày 30/8/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Không tố giác tội phạm” (Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2011/HS-ST);

- Ngày 26/9/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2016/HS-ST).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2024 tại Trại tạm giam T5 - Bộ C2 (có mặt tại phiên tòa).

2. Tạ Quân D1, sinh năm 1990 tại Quảng Ninh; nơi đăng ký thường trú: Nhà số A, Tổ D, Khu D, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh (nay là: Nhà số A, Tổ D, Khu D, Phường C, tỉnh Quảng Ninh); trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: không; con ông Tạ Trung H1 và bà Nguyễn Thị H2 (đã chết); chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: ngày 17/9/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2021/HS-ST).

Nhân thân:

- Ngày 09/7/2002 bị Công an thị xã C, tỉnh Quang Ninh lập hồ sơ đưa vào trường giáo dưỡng;

- Ngày 06/6/2011 bị UBND thị xã C, tỉnh Quảng Ninh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh (Quyết định số 1549);

- Ngày 25/9/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2014/HS-ST).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2024 tại Trại tạm giam T5 - Bộ C2 (có mặt tại phiên tòa).

3. Dương Thanh L, sinh năm 2001 tại Bắc Ninh; nơi đăng ký thường trú: Số G, Ngõ F, đường T, Tổ E, Khu B, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là: Số G, Ngõ F, đường T, Tổ E, Khu B, phường K, tỉnh Bắc Ninh); trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Dương Văn L1 và bà Nguyễn Thị L2; có vợ là Hà Như Q và 01 con sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 29/4/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 59/2020/HS-ST); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2024 tại Trại tạm giam T5 - Bộ C2 (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho các bị cáo:

1. *Người bào chữa cho bị cáo Dương Thế D và bị cáo Tạ Quân D1:* Bà Nguyễn Thanh T1, Luật sư của Công ty L5 thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (có mặt).

2. *Người bào chữa cho bị cáo Dương Thanh L:* Ông Phạm Minh T2, Luật sư của Văn phòng L6 - Chi nhánh B, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B (có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ ngày 16/4/2024, Tổ công tác Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (C04) Bộ C2 phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại Km6 + 600 đường đi Làng V thuộc địa phận xã Y, huyện T, thành phố Hà Nội phát hiện xe ô tô Hyundai Santafe biển kiểm soát 51H-462.35 và xe ô tô Mercedes biển kiểm soát 51H-695.55 đi gần nhau, chạy tốc độ cao đang lưu thông trên đường cao tốc từ tỉnh Hòa Bình về thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra nhưng hai xe ô tô không chấp hành, tiếp tục chạy, đâm va vào nhiều phương tiện trên đường gây nguy hiểm, buộc Tổ công tác phải nổ súng vào lốp của hai xe ô tô.

Khi xe đã bị buộc dừng, Tổ công tác yêu cầu các đối tượng trên hai xe ô tô xuống xe nhưng các đối tượng không chấp hành, Tổ công tác đã dùng búa phá kính của hai xe ô tô và khống chế các đối tượng. Trên xe ô tô Mercedes biển kiểm soát 51H-695.55 có Dương Thế D là người điều khiển xe ô tô, Bùi Quang L3 (sinh năm 1982; trú tại: Khu F, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh) và Chu Văn T3 (sinh năm 1997; trú tại: thôn N, H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn). Trên xe ô tô Hyundai Santafe biển kiểm soát 51H-462.35 có Tạ Quân D1 là người điều khiển xe ô tô và Dương Thanh L. Kiểm tra xe ô tô Hyundai Santafe biển kiểm soát 51H-462.35 phát hiện 30 khối hình hộp chữ nhật nghi là chất ma túy loại Heroine và 01 khẩu súng ngắn kèm hộp tiếp đạn cùng 10 viên đạn nghi là vũ khí quân dụng. Tổ công tác đã đưa 05 đối tượng cùng tang vật, đồ vật và tài sản liên quan về trụ sở Công an xã Y, huyện T, thành phố Hà Nội để làm rõ. Tại đây, Dương Thế D và Tạ Quân D1 khai: 30 khối hình hộp bên trong chứa bột màu trắng là chất ma túy loại Heroine do D, D1 và L đã nhận của đối tượng không quen biết tại khu vực Km23, gần cửa khẩu T6, thuộc bản K, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên vận chuyển về thành phố Hà Nội giao cho người khác để tiêu thụ. Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Thế D, Tạ Quân D1, Dương Thanh L, thu giữ các tang vật, đồ vật và tài sản liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 2876/KL-KTHS ngày 26/4/2024, V Bộ C2 kết luận: *“30 bánh chất bột màu trắng được ký hiệu lần lượt từ 01 đến 30 gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng 10.419,1 gam”*.

Tại bản Kết luận giám định số 3259/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của V - Bộ C2 kết luận:

“Khẩu súng gửi giám định nguyên là súng bắn đạn cao su cỡ 9mm nhưng đã tự chế lại để bắn đạn cỡ 9x17mm, hiện còn sử dụng bắn được, thuộc vũ khí quân dụng; Khẩu súng trên không bắn ra các đầu đạn, vỏ đạn thu trong các vụ án khác hiện lưu tại V Bộ C2; 10 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 9x17mm, hiện còn sử dụng bắn được, thuộc vũ khí quân dụng”.

Kết quả điều tra xác định hành vi phạm tội cụ thể của các bị cáo như sau:

Khoảng cuối năm 2023, Dương Thế D sang Campuchia quen một người đàn ông tên “Cui” là người đang sinh sống tại Vương quốc T (D không biết rõ lý lịch, nhân thân). “Cui” bàn bạc, thỏa thuận thuê D vận chuyển trái phép chất ma túy từ khu vực K, gần cửa khẩu T6 thuộc bản K, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên về chỗ ở của D tại căn hộ S, khu đô thị V, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên với tiền công 2.000 USD (hai nghìn Đô la Mỹ) rồi “C” sẽ đến nhận chất ma túy để bán cho người khác. Khi thực hiện, “Cui” và D liên lạc với nhau bằng ứng dụng T4 và thông qua người có tên “Bản Long” trên ứng dụng WhatsApp để giao nhận chất ma túy. D đồng ý và đã nhận trước 20 triệu đồng tiền công từ một người đàn ông (D không biết rõ lý lịch, nhân thân) do “Cui” cử đến. Sau khi thỏa thuận với “Cui”, D mua sim điện thoại di động có số thuê bao 0974886224 rồi gửi số điện thoại di động này cho “Bản Long”.

Ngày 11/4/2024, D gọi điện thoại di động cho Tạ Quân D1 hẹn gặp nhau tại thành phố B. Khi gặp nhau, D rủ D1 cùng đi nhận ma túy tại khu vực cửa khẩu T6, tỉnh Điện Biên (D dự định trả tiền công cho D1 20 triệu đồng), D1 đồng ý đi cùng D. Sau đó, D gọi điện thoại di động cho Chu Văn T3 đang ở tỉnh Lạng Sơn, xuống thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để lái xe ô tô Mercedes biển kiểm soát 51H-695.55 chở D đi tỉnh Điện Biên.

Ngày 12/4/2024, khi D, D1 và T3 đang ăn sáng tại thành phố B thì gặp Bùi Quang L3 và Dương Thanh L đến ăn sáng. Do quen biết L3 từ trước, D rủ L3 và L đi tỉnh Điện Biên chơi, L3 và L đồng ý. Sau khi ăn sáng xong, D1, D, L3, T3 và L ngồi uống nước ở quán cạnh chung cư T, thuộc phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. D bảo L “Đi lấy con hàng đi”; L đi sang chung cư T gặp một người đàn ông (L không biết rõ lý lịch, nhân thân) đưa cho L một túi giấy màu trắng được cuộn tròn lại. Nhận được túi giấy màu trắng, L đem cất vào cốp xe ô tô Mercedes biển kiểm soát 51H- 695.55. Khi xuất phát đi tỉnh Điện Biên, D đưa cho D1, L 10 triệu đồng tiền đi đường và bảo L mở cốp xe ô tô Mercedes lấy túi giấy màu trắng đem lên xe ô tô Santafe Hyundai biển kiểm soát 51H-462.35 do D1 điều khiển chở L đi tỉnh Điện Biên; L lấy túi giấy màu trắng từ xe ô tô Mercedes do Chu Văn T3 điều khiển chở D, L3 đem lên xe ô tô Santafe H3 đưa cho D1. Trên đường đi, khi dừng xe để nghỉ, D1 mở túi giấy màu trắng ra thấy bên trong có 01 khẩu súng kèm hộp tiếp đạn và 10 viên đạn. D1 lắp viên đạn vào hộp tiếp đạn, nhưng do hộp tiếp đạn bị hỏng lò xo không đẩy viên đạn lên được, D1 bảo L đến tiệm tạp hóa mua 01 cây lấy ráy tai bằng kim loại để lấy viên đạn ra khỏi hộp tiếp đạn. Khi L mua cây lấy ráy tai về, D1 gắp viên đạn trong hộp tiếp đạn ra nhưng không được. L gọi điện thoại di động (video) cho D và cùng D1 báo với D việc hộp tiếp đạn của khẩu súng bị hỏng.

Khi đến thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, tại phòng ngủ tầng 2 nhà chị Bùi Thị C1 (sinh năm 1975; trú tại: Số A, Tổ H, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên), trong phòng có D, D1 và L; D bảo D1 đưa khẩu súng kèm hộp tiếp đạn và 10 viên

đạn cho D xem, D sửa hộp tiếp đạn nhưng không sửa được, D đưa súng và đạn cho D1 và L cất vào xe ô tô Hyundai Santafe.

Đến chiều ngày 15/4/2024, tại phòng ngủ tầng 2 nhà chị C1, D chỉ đạo D1, L đi xe ô tô Hyundai Santafe biển kiểm soát 51H-462.35 đi nhận chất ma túy. Sau đó, D1 điều khiển xe ô tô Hyundai Santafe chở L; còn D, T3 và L3 đi xe ô tô Mercedes biển kiểm soát 51H-695.55 do T3 điều khiển đi ra khu vực cửa khẩu T6, tỉnh Điện Biên. Khi đi đến K, gần cửa khẩu T6, D1 quay đầu xe ô tô và dừng xe lại, D1 đã lắp 02 viên đạn vào hộp tiếp đạn, 08 viên đạn còn lại D1 cất vào hộp tỳ tay xe ô tô, còn L xuống xe đi sang lề đường bên trái xe ô tô lấy chiếc ba lô màu xanh bộ đội chứa 30 bánh Heroine đem lên xe ô tô rồi cùng D1 quay về nhà chị C1. Đến nhà chị C1, L đi vào trong nhà, còn D lên xe H4 cùng D1 kiểm đếm 30 bánh Heroine rồi cất giấu dưới sàn xe, trong bộ tỳ tay của xe ô tô và Dụy dặn D1 trên đường tìm chỗ nào vứt chiếc ba lô đi. Trên đường quay về thành phố Hà Nội, khi xe ô tô đi được khoảng 200m, L hạ kính xe ô tô Hyundai Santafe vứt chiếc ba lô màu xanh bộ đội xuống ven đường.

Trên đường về Hà Nội, D điều khiển xe ô tô Mercedes biển kiểm soát 51H-695.55 chở L3 và T3 đi trước để dò đường, còn D1 điều khiển xe ô tô Santafe Hyundai biển kiểm soát 51H-462.35 chở L đi sau, nếu D phát hiện trên đường có Công an làm nhiệm vụ sẽ thông báo cho D1 và L đối phó. Khi dừng xe ô tô để nghỉ, D1 lấy trong hộp tỳ tay của xe ô tô ra 02 bánh Heroine (01 cặp), lấy dao đục ở giữa 01 bánh Heroine lấy ra một ít cho vào điều thuốc lá rồi sử dụng; L hỏi D1 “Sao anh đục ra như thế”, D1 trả lời “Tao thích thì tao nghịch thôi, cái này không vấn đề gì cả”. Sử dụng xong, D1 cất 02 bánh Heroine vào hộp tỳ tay của xe ô tô. Khi đi đến khu vực Km6 + 600 đường đi Làng V thuộc địa phận xã Y, huyện T, thành phố Hà Nội thì Dương Thế D, Tạ Quân D1 và Dương Thanh L bị bắt quả tang cùng tang vật.

- Đối với đối tượng tên “C” là người đã thuê Dương Thế D vận chuyển trái phép 30 bánh Heroine về thành phố Hà Nội để bán, người đàn ông đã giao 20 triệu đồng cho D, người có tên “Bản Long” trên ứng dụng WhatsApp để D liên lạc giao nhận chất ma túy và đối tượng giao 30 bánh Heroine cho D tại khu vực Km23, gần cửa khẩu T6, thuộc bản K, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên: do Dương Thế D khai không đầy đủ thông tin lý lịch, nhân thân các đối tượng này nên Cơ quan điều tra không đủ điều kiện xác minh, làm rõ để xử lý.

- Đối với đối tượng đã giao cho Dương Thanh L 01 khẩu súng cùng 10 viên đạn vũ khí quân dụng: do Dương Thế D khai không biết đối tượng này và Dương Thanh L khai không đầy đủ thông tin lý lịch, nhân thân đối tượng này nên Cơ quan điều tra không đủ điều kiện xác minh, làm rõ để xử lý.

- Đối với Chu Văn T3, Bùi Quang L3, Bùi Thị C1: do không biết việc D, D1, L mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Chu Văn T3, Bùi Quang L3 và Bùi Thị C1.

2. Tại bản Cáo trạng số 1441/CT-VKSTC-V4 ngày 13/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã quyết định: Truy tố các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 và Dương Thanh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

3. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 369/2025/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1, Dương Thanh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 40; Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Thế D tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là tử hình.

Áp dụng khoản 2 Điều 35; Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo Dương Thế D 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 40; Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tạ Quân D1 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là tử hình.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 40; Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Thanh L tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là tử hình.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án; áp dụng các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và phổ biến về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

4. Kháng cáo:

Ngày 10/6/2025, các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 và Dương Thanh L có đơn kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm. Bị cáo Dương Thế D và bị cáo Tạ Quân D1 cho rằng bản thân chỉ phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét về tội danh và giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Dương Thanh L cho rằng bị cáo không phải là người chủ mưu, không được bàn bạc gì và cũng không được nhận lợi ích gì; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

5. Tại phiên tòa phúc thẩm:

5.1. Các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 và Dương Thanh L giữ nguyên đơn kháng cáo.

5.2. Kiểm sát viên đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác chấp hành nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, chỉ đề nghị xem xét được chuyển thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và xin giảm hình phạt. Xét thấy: Các bị cáo đều thừa nhận đã nhận 30 bánh ma túy Heroine từ Điện Biên mang về Hà Nội. Việc Dương Thế D khai được đối tượng “Cui” thuê vận chuyển số ma túy này nhưng D không khai báo cụ thể danh tính, địa chỉ của “Cui” cũng như việc đã thỏa thuận với “Cui” và các đối tượng liên quan khác về việc chỉ vận chuyển trái phép chất ma túy cho “Cui”. Căn cứ vào lời khai ban đầu của D, D1 và các chứng cứ khác đã thu thập được thì có đủ cơ sở xác định toàn bộ số ma túy các bị cáo vận chuyển từ Điện Biên về Hà Nội bị thu giữ quả tang ngày 16/4/2024 là nhằm mục đích để bán nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật. Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm có sự chuyển biến một số quy định của pháp luật hình sự về ma túy, tuy nhiên do khối lượng ma túy các bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép là đặc biệt lớn; bị cáo D là chủ mưu, cầm đầu; bị cáo D1 là người giúp sức tích cực và cả hai bị cáo D, D1 phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” nên kháng cáo của các bị cáo D, D1 xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận. Đối với bị cáo Dương Thanh L mặc dù nhân thân xấu nhưng là đồng phạm với vai trò thấp nhất, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tinh thần của Bộ luật Hình sự mới sửa đổi, bổ sung để sửa một phần bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo L.

5.3. Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo:

Người bào chữa cho các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 là Luật sư Nguyễn Thanh T1 phát biểu ý kiến: Các bị cáo chỉ thừa nhận đã vận chuyển chất ma túy cho “Cui” để hưởng tiền công, không biết “Cui” mua ma túy của ai và bán cho ai nên việc Tòa án cấp sơ thẩm quy kết D, D1 phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có phần khiên cưỡng, chưa đủ căn cứ. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cả hai bị cáo đều khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình khó khăn và đều là lao động chính trong gia đình; bị cáo D có người thân thích trong gia đình là người có công với Cách mạng, con đang bị bệnh; bị cáo D1 là người dân tộc Sán Dìu, trình độ văn hóa lớp 1/12, nhận thức về pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chuyển tội danh cho các bị cáo D, D1 sang tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và giảm hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Thanh L là Luật sư Phạm Minh T2 phát biểu ý kiến: Dương Thanh L không hề quen biết Dương Thế D, Tạ Quân D1. Do D chơi thân với Bùi Quang L3 nên khi đi ăn sáng cùng nhau, D rủ L3 đi Điện Biên

chơi thì L3 lại rủ L đi cùng. D còn khai là việc có L đi cùng là phát sinh, không có trong kế hoạch. Kể từ lúc đi cùng nhóm của D cho đến khi ở Điện Biên, L hoàn toàn không được D, D1 trao đổi, bàn bạc gì về việc đi lấy ma túy mang về Hà Nội mà đến khi D1 lấy ma túy có trong xe để sử dụng thì L mới biết trên xe có ma túy. Luật sư đồng tình với ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa là L chỉ có vai trò mờ nhạt, thứ yếu nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa phân hóa rõ vai trò của bị cáo, bỏ qua nguyên tắc công bằng, nguyên tắc xử lý trong vụ án có đồng phạm. Với những nội dung phân tích ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo xuống mức án tù có thời hạn.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đối với kháng cáo của các bị cáo về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo trình bày nội dung kháng cáo với các căn cứ: bị cáo Dương Thế D cho rằng bị cáo không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo chỉ nhận vận chuyển ma túy của “C” mang về Hà Nội, người của “Cui” sẽ liên hệ với bị cáo để nhận ma túy; bị cáo Tạ Quân D1 cho rằng bị cáo đi cùng với Dương Thế D để vận chuyển ma túy từ Điện Biên về Hà Nội; bị cáo Dương Thanh L cho rằng bị cáo chỉ được rủ đi chơi, không được trao đổi hay bàn bạc gì về việc mua bán ma túy mà đến khi D1 lấy ma túy sử dụng trên đường về Hà Nội thì L mới biết trên xe có ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1.1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào hồi 06 giờ ngày 16/04/2024, tại Km6 + 600 đường đi Làng V thuộc địa phận xã Y, huyện T, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ C2 phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện xe ô tô Hyundai Santafe biển kiểm soát 51H-462.35 (do Tạ Quân D1 điều khiển và Dương Thanh L) và xe ô tô Mercedes biển kiểm soát 51H-695.55 (do Dương Thế D điều khiển và Bùi Quang L3, Chu Văn T3) đi gần nhau, chạy tốc độ cao trên đường cao tốc từ phía tỉnh Hòa Bình về thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã sử dụng các biện pháp nghiệp vụ để buộc dừng hai chiếc xe. Quá trình kiểm tra phát hiện trên xe ô tô Hyundai Santafe biển kiểm soát 51H-462.35 (do Tạ Quân D1 điều khiển) có 30 khối hình hộp chữ nhật nghi là chất ma túy loại Heroine và 01 khẩu súng ngắn kèm hộp tiếp đạn cùng 10 viên đạn. Tổ công tác đã đưa 05 đối tượng đi trên hai chiếc xe cùng tang vật, đồ vật và tài sản liên quan về trụ sở Công an xã Y, huyện T, thành phố Hà Nội để làm rõ. Tại đây, Dương Thế D và Tạ Quân D1 khai 30 khối hình hộp bên trong chứa bột màu trắng là chất ma túy loại Heroine do D, D1 và L đã nhận của đối tượng không quen biết tại khu vực Km23, gần cửa khẩu T6, thuộc bản K, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên vận chuyển về thành phố Hà Nội giao cho người khác để tiêu thụ. Tại bản Kết luận giám định số 2876/KL-KTHS ngày 26/4/2024, V Bộ C2 kết luận: *“30 bánh chất bột màu trắng được ký hiệu lần lượt từ 01 đến 30 gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng 10.419,1 gam”*.

[1.2] Tại Biên bản ghi lời khai lập hồi 07 giờ 30' và Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 30' cùng ngày 16/4/2024 (bút lục: 12-19, 160-163), Dương Thế D khai nhận: *“Năm 2022 tôi đi sang Campuchia làm ăn. Khoảng tháng 02/2024 tôi gặp một người nam giới người Thái Lan, thường gọi là C... Sau vài lần đi chơi với nhau thì C đặt vấn đề tôi cùng tham gia mua bán ma túy với C, cụ thể tôi có trách nhiệm về Việt Nam đón nhận ma túy mang về cất giấu, khi nào có khách mua thì C gọi chỉ đạo để tôi giao cho khách. Sau đó, C đi cùng tôi sang Việt Nam để biết nơi ở của tôi...”; “Tuy tôi và C có số điện thoại của nhau nhưng khi trao đổi liên quan đến mua bán ma túy thì C hoặc người của C gặp trực tiếp tôi để bàn bạc”.*

[1.3] Cũng tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 30' ngày 16/4/2024, Tạ Quân D1 đã khai: *“Đêm 11/4/2024 anh D gọi điện thoại cho tôi bảo tôi lái xe cho anh D lên thành phố Đ, tỉnh Điện Biên để vận chuyển ma túy về Hà Nội để anh D bán và hứa trả tôi tiền công là 20.000.000 đồng”.*

[1.4] Quá trình điều tra vụ án, Tạ Quân D1 và Dương Thanh L đều khai: Trên đường T lái xe ô tô Santafe Hyundai, biển kiểm soát 51H-462.35 cùng Dương Thanh L chở ma túy về thành phố Hà Nội. Khi dừng xe ô tô để nghỉ, D1 lấy trong hộp tỳ tay của xe ô tô ra 01 cặp Heroine (02 bánh), lấy dao đục ở giữa 01 bánh lấy ra một ít Heroine cho vào điều thuốc lá rồi sử dụng; L hỏi D1 “Sao anh đục ra như thế” thì D1 trả lời “Tôi thích thì tôi nghịch thôi, cái này không vấn đề gì cả”.

[1.5] Như vậy, với những tình tiết khách quan của vụ án và những nội dung phân tích ở trên đã thể hiện rõ số ma túy gồm 30 bánh Heroine có tổng khối lượng 10.419,1 gam bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ quả tang ngày 16/4/2024 là do các bị cáo vận chuyển về Hà Nội để bán. Việc giao dịch, nhận và vận chuyển ma túy mang về Hà Nội để bán do Dương Thế D là người có vai trò chủ mưu, cầm đầu; Tạ Quân D1 được D trao đổi, trực tiếp lái xe chở L đi nhận ma túy, cùng D sắp xếp các bánh ma túy trong xe, được D giao khẩu súng để phòng thân khi vận chuyển ma túy và trực tiếp lái xe chở L cùng toàn bộ số ma túy về Hà Nội nên giữ vai trò giúp sức tích cực cho D; Dương Thanh L giúp sức cho D thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể nên giữ vai trò sau cùng. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 và Dương Thanh L phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Hêrôin có khối lượng 100 gam trở lên” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[1.6] Việc bị cáo Dương Thế D khai chỉ vận chuyển ma túy cho “Cui” mang về Hà Nội cất giấu khi nào có khách mua thì “Cui” gọi chỉ đạo để giao cho khách, đã nhận trước 20 triệu đồng tiền công từ một người đàn ông do “Cui” cử đến, người có tên “Bản Long” trên ứng dụng WhatsApp, người giao 30 bánh Heroine mà D đã giao dịch, liên lạc giao nhận chất ma túy thì D không khai đầy đủ thông tin về danh tính, địa chỉ những người này để cơ quan điều tra xác minh, làm rõ. Tại phiên tòa phúc thẩm, Dương Thế D cũng không cung cấp thêm được bất kỳ một thông tin hay chứng cứ nào để chứng minh những lời khai trên là sự thật. Do đó,

kháng cáo của các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 và ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo này cho rằng hành vi của các bị cáo D, D1 chỉ phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là không phù hợp với toàn bộ diễn biến khách quan hành vi của các bị cáo và không phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy:

[2.1] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả từ hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của các bị cáo và đã áp dụng đúng tội danh, khung hình phạt. Đồng thời, đã xem xét các bị cáo đều thành khẩn khai báo; bị cáo Dương Thế D có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, có bác ruột Dương Mạnh L4 là Liệt sĩ (Mẹ của bị cáo D đang được hưởng trợ cấp thờ cúng Liệt sĩ); bị cáo Dương Thanh L có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo Tạ Quân D1 trình độ học vấn lớp 1, người dân tộc Sán Dìu nên đã áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã xem xét bị cáo Dương Thế D và bị cáo Tạ Quân D1 phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Dương Thanh L không phải chịu tình tiết tăng nặng nào là chính xác.

[2.2] Các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1, Dương Thanh L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt khi quy định của pháp luật hình sự đối với tội phạm về ma túy có sự thay đổi theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội khóa 15 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025), trong đó tại khoản 18 Điều 1 của Luật này đã sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 241 của Bộ luật Hình sự thành hai khoản (khoản 4 và khoản 5). Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 thì tại thời điểm xét xử phúc thẩm, hành vi phạm tội của bị cáo cần được áp dụng quy định tại điểm b khoản 5 Điều 241 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội.

[2.3] Trên cơ sở các căn cứ quyết định hình phạt nêu trên và xét tính chất, vai trò đồng phạm như đã phân tích tại mục [1.5], Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc và quyết định xử phạt tử hình các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm tính nghiêm minh trừng trị người phạm tội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và yêu cầu đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm. Các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt khi quy định của pháp luật hình sự đối với tội phạm về ma túy có sự thay đổi theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội nêu trên. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm, đặc điểm nhân thân của các bị cáo trong vụ án và mục đích của hình phạt quy định tại Điều 31 của Bộ luật Hình sự thì kháng cáo của các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 xin giảm nhẹ hình phạt không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.4] Đối với kháng cáo của bị cáo Dương Thanh L, xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Dương Thế D đều khai mới biết L khi L đi cùng Bùi Quang L3 đến ăn sáng tại Bắc Ninh vào buổi sáng ngày 12/4/2024. Do quen biết L3 từ trước, D rủ L3 đi Điện Biên chơi thì L3 rủ L đi cùng. Trên đường đi và trong thời gian ở Điện Biên, D không có trao đổi hoặc phân công, hứa hẹn gì đối với L mà chỉ phân công cho Tạ Quân D1. Việc tại khu vực gần cửa khẩu T6, D1 có bảo L xuống xe lấy chiếc ba lô đựng ma túy hay không thì D không biết. Lời khai trên của Dương Thế D phù hợp với lời khai của Tạ Quân D1 là mới gặp L lần đầu; việc cất giấu số ma túy trên xe ô tô là do D và D1 thực hiện. Như vậy, chỉ có cơ sở xác định: Dương Thanh L biết việc D, D1 đến Điện Biên nhận ma túy đưa về Hà Nội là từ khi Tạ Quân D1 lấy ma túy trên xe ô tô để sử dụng; bị cáo L có nhân thân xấu (ngày 29/4/2020 bị kết án 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích) nhưng phạm tội lần này là có sự thụ động do bị D lợi dụng và theo nội dung phân tích tại mục [1.5] ở trên thì L có vai trò rất thấp so với tính chất, vai trò của D, D1; L cũng không được D hứa hẹn trả công hoặc hưởng lợi ích vật chất nào; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, căn cứ vào nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội quy định tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và quy định mới được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của người bào chữa cho bị cáo và của Kiểm sát viên đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội phát biểu tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Theo đó, cần sửa một phần bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo nhưng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù không thời hạn mới bảo đảm tính nghiêm minh trừng trị người phạm tội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và yêu cầu đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm.

[3] Đối với phần tội danh, hình phạt của các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1, Dương Thanh L về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”: Tại phiên tòa, các bị cáo không đề nghị xem xét nên cần giữ nguyên nội dung của bản án sơ thẩm về phần này.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào các điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Dương Thanh L có kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu; các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 có kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1; giữ

nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 369/2025/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1.

1.1 Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251 (đã được sửa đổi, bổ sung thành điểm b khoản 5 và khoản 6 Điều 251 tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội); khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và các Điều 17, 58, 38, 40, 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Dương Thế D tử hình, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là tử hình.

Phạt bổ sung bị cáo Dương Thế D số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Thế D để bảo đảm việc thi hành án.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 (đã được sửa đổi, bổ sung thành điểm b khoản 5 Điều 251 tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội); khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và các Điều 17, 58, 38, 40, 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Tạ Quân D1 tử hình, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Tạ Quân D1 để bảo đảm việc thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 369/2025/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Dương Thanh L.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 (đã được sửa đổi, bổ sung thành điểm b khoản 5 Điều 251 tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội); khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và các Điều 17, 58, 38, 39, 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Dương Thanh L tù chung thân, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2024.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

3.1. Các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3.2. Bị cáo Dương Thanh L không phải chịu.

4. Các quyết định của Bản án sơ thẩm về áp dụng các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng; nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 29 tháng 9 năm 2025).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, các bị cáo Dương Thế D, Tạ Quân D1 có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- Vụ 1 Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam T16 - Bộ Công an;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo; người bào chữa cho các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Điền